| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐĂK GLEI**<br>**TỈNH KON TUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 05/2025/QĐST- DS | *Đăk Glei, ngày 20 tháng 02 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2025, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2024/TLST–DS ngày 30 tháng 10 năm 2024.

## XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng C

+ Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T – Tổng Giám đốc

Địa chỉ: Số 169, phố L, phường H, quận H, thành phố H

+ Người đại diện theo ủy quyền: Bà Dương Thị H – Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện Đ, tỉnh K

Địa chỉ: Thôn 14A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh K

- Bị đơn: Bà Lê Thị B

Địa chỉ: Thôn 14B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh K

**2.** Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về số tiền còn nợ và trách nhiệm trả nợ:*

Bị đơn bà Lê Thị B phải trả cho nguyên đơn số tiền gốc quá hạn và lãi tạm tính đến ngày 24/10/2024 là 19.465.000 đồng và lãi phát sinh tính từ ngày 25/10/2024 cho đến khi bà Lê Thị B trả hết số nợ. Các đương sự thỏa thuận hàng tháng bị đơn bà Lê Thị B có trách nhiệm phải trả cho nguyên đơn Ngân hàng C - Phòng giao dịch

huyện Đ, tỉnh K số tiền là 4.000.000 đồng, thời gian trả nợ vào ngày 20 hàng tháng, tính từ tháng 3 năm 2025 cho đến khi hết số nợ.

Kể từ ngày các đương sự có thỏa thuận trả nợ và nguyên đơn Ngân hàng C - Phòng giao dịch huyện Đ, tỉnh K có đơn yêu cầu thi hành án mà bị đơn bà Lê Thị B chậm trả số tiền nói trên thì phải trả lãi phát sinh đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất thỏa thuận trong Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay đã ký kết.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Căn cứ khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm c khoản 1 Điều 11; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2, khoản 7 khoản 9 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Nguyên đơn Ngân hàng C - Phòng giao dịch huyện Đ, tỉnh K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Bị đơn bà Lê Thị B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 487.000 đồng *(Bốn trăm tám mươi bảy nghìn đồng)*.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND Cấp cao, tại TP Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đăk Glei;
- Chi cục THADS huyện Đăk Glei;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Ngô Đình Tài**